



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Anh văn căn bản 1 - M1105001

Mã lớp học phần: M110500103

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Trương Thị Ngọc Thu

Ngày thi: 11/04/2018

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: PM 4

Giám thị 1: Ng Thi Thanh Binh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: Ng Văn Trinh Ký tên: [Signature]

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710100036	Nguyễn Văn Điền	29/08/1997	<u>[Signature]</u>				C19QT1	KĐDK, Nợ LP
2	1710100015	Phan Thị Hồng	11/06/1998					C19QT1	Nợ LP
3	1710100049	Đào Gia Huy	30/09/1999					C19QT2	KĐDK, Nợ LP
4	1710100028	Trần Đình Khang	21/02/1994					C19QT1	Nợ LP
5	1710100025	Nguyễn Thị Bé	09/06/1998					C19QT1	KĐDK, Nợ LP
6	1710100032	Nguyễn Quốc Hoàng	07/01/1997					C19QT1	KĐDK, Nợ LP
7	1710100075	Phạm Minh Tiến	25/07/1995					C19QT2	Nợ LP
8	1710100050	Nguyễn Minh Trung	02/07/1999					C19QT2	KĐDK, Nợ LP
9	1710100053	Trần Văn Tuấn	12/06/1998					C19QT2	KĐDK, Nợ LP

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: _____ vắng thi: _____ Số bài thi/Số tờ: _____ / _____.

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày.....tháng.....năm.....

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm.....

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁN CÔNG CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ: HKI (2017 - 2018)

Môn học: Anh văn căn bản 1

Mã bài thi: Q30NSQ

Thời gian thi: 11/04/2018 09:30:00

Thời gian kết thúc: 11/04/2018 10:30:00

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710030001	Nguyễn Hải Đăng	01/01/1998		9.2		C19DDT	
2	1710100036	Nguyễn Văn Điền	29/08/1997		8		C19QT1	
3	1710040028	Lâm Vũ Kiệt	28/02/1999		7.4		C19CK	

Số sinh viên dự thi: 3

Số sinh viên đạt: 3

Ngày 20 tháng 4 năm 2018

TRƯỜNG KHOA/PHÒNG

(ký & ghi rõ họ tên)



Nguyễn Lê Phước Đạt

Ngày ____ tháng ____ năm 2018

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH

(ký & ghi rõ họ tên)

